**Phụ lục**

**BẢNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VỀ CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐÀO TẠO, THU HÚT NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO VÀ TRỌNG DỤNG NGƯỜI CÓ TÀI NĂNG TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Báo cáo số* ***471****/BC-SNV ngày 22/10/2025 của Sở Nội vụ)*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ đã tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**1.** Tổng số cơ quan, đơn vị thực hiện lấy ý kiến góp ý: **85** cơ quan, đơn vị, đồng thời đăng tải trên Cổng TTĐT của tỉnh từ ngày 07/10/2025

**2.** Số cơ quan, đơn vị gửi ý kiến góp ý: **37/85 đơn vị**; trong đó: số cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý: **07/85**; số cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo: **30/85,** còn lại **48/85** cơ quan, đơn vị chưa có ý kiến góp ý, **không có** ý kiến góp ý trên Cổng TTĐT của tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

| **STT** | **Tên cơ quan** | **Nội dung góp ý** | **Nội dung tiếp thu, giải trình** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ Ý KIẾN ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** | | | |
| 1 | Sở Xây dựng *(Công văn số 3757/SXD-VP ngày 11/10/2025)* | ***Đối với dự thảo Nghị quyết*** | | |
| **1. Điều 3. Chính sách khuyến khích đào tạo và Điều 4. Chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao:** Có thể xem xét thêm cơ chế liên kết giữa tỉnh với các cơ sở đào tạo để đặt hàng đào tạo nhân lực theo nhu cầu cụ thể (quy hoạch hạ tầng, quản lý đô thị, kỹ thuật công trình, môi trường…). | Sở Nội vụ bảo lưu, lý do: Trường hợp liên kết đào tạo nguồn nhân lực từ học sinh, sinh viên thì không thuộc đối tượng của Nghị quyết. |  |
| **2. Điều 5. Chính sách trọng dụng người có tài năng** |  |  |
| 2.1. Cần xây dựng tiêu chí cụ thể về “người có tài năng” trong từng lĩnh vực (quản lý nhà nước, quy hoạch - kiến trúc, xây dựng hạ tầng, khoa học - công nghệ…). | Sở Nội vụ bảo lưu. Nghị quyết chỉ quy định về chính sách đối với người có tài năng về công tác, cống hiến cho tỉnh. Đối với các tiêu chí cụ thể của người có tài năng theo ngành, lĩnh vực, Sở Nội vụ sẽ xem xét, tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn tiêu chí cụ thể phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác sau khi Nghị quyết ban hành. |  |
| 2.2. Bổ sung quy định về chế độ tiền lương, khen thưởng, điều kiện làm việc, bổ nhiệm để tạo động lực lâu dài. | Sở Nội vụ bảo lưu. Từ điều 15 đến điều 19, Nghị định số 179/2024/NĐ-CP quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã quy định các chính sách đối với người có tài năng như: thu nhập tăng thêm; bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng; tôn vinh, khen thưởng; nghỉ dưỡng và chính sách phúc lợi khác. |  |
| 2.3. Nên xem xét thêm cơ chế giao nhiệm vụ đặc biệt, thí điểm cho người có tài năng (ví dụ: chủ trì dự án hạ tầng trọng điểm, cải cách hành chính, chuyển đổi số…). | Sở Nội vụ bảo lưu. Nghị quyết chỉ quy định về chính sách đối với người có tài năng về công tác, cống hiến cho tỉnh. Đối với việc xem xét thêm cơ chế giao nhiệm vụ đặc biệt, thí điểm cho người có tài năng, Sở Nội vụ sẽ xem xét, tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể sau khi Nghị quyết ban hành. |  |
| 2.4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành xây dựng danh mục vị trí công việc, tiêu chuẩn, quy trình xét chọn người tài trình UBND tỉnh ban hành. | Sở Nội vụ bảo lưu. Nghị quyết chỉ quy định về chính sách đối với người có tài năng về công tác, cống hiến cho tỉnh. Đối với việc xây dựng danh mục vị trí công việc, tiêu chuẩn, quy trình xét chọn người tài, Sở Nội vụ sẽ xem xét, tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể sau khi Nghị quyết ban hành. |  |
| 2 | Sở Dân tộc và Tôn giáo *(Công văn số 1224/SDTTG-VP ngày 11/10/2025)* | ***Đối với dự thảo Nghị quyết*** | |  |
| **1.** Tại điểm b khoản 3 Điều 3 (trang 3): đề nghị nghiên cứu, xem xét biên tập lại như sau:  *“ b) Đào tạo trình độ Thạc sĩ và tương đương tại nước ngoài: 250.000.000 đồng/người/khóa học; trong nước: 200.000.000 đồng/người/khóa học;*  *Riêng đối với nữ giới* ***và người dân tộc thiểu số*** *hưởng thêm 10% (mười phần trăm) các mức khuyến khích tương ứng nêu trên”.* | Sở Nội vụ bảo lưu. Nghị quyết không quy định đối tượng người dân tộc thiểu số hưởng thêm 10% các mức thu hút, do Lạng Sơn là vùng dân tộc thiểu số và có tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên 80% dân số, do đó, người dân tộc thiểu số không phải là đối tượng đặc thù tại tỉnh. Đối với quy định nữ giới được xem xét hưởng mức 10% nhằm phù hợp với công tác Bình đẳng giới. |  |
| **2.** Tại điểm i khoản 3 Điều 4 (trang 6): đề nghị nghiên cứu, xem xét biên tập lại như sau:  *“i) Sinh viên tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại giỏi có chuyên môn về lĩnh vực công nghệ thông tin; khoa học và công nghệ: 100.000.000 đồng/người.*  *Riêng đối với nữ giới* ***và người dân tộc thiểu số*** *hưởng thêm 10% (mười phần trăm) các mức thu hút tương ứng nêu trên.”* |  |
| 3 | Sở Ngoại vụ *(Công văn số 1470/SNgV-HTQTVP ngày 13/10/2025)* | **Đối với dự thảo Nghị quyết:** Phần cơ sở pháp lý, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức do đã được bãi bỏ các quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức bởi Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức | Sở Nội vụ bảo lưu. Lý do: Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ mới chỉ bãi bỏ các quy định về bồi dưỡng đối với công chức quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP, còn các nội dung về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức quy định tại 02 Nghị định trên vẫn còn hiệu lực. |  |
| 4 | Sở Nông nghiệp và Môi trường *(Công văn số 4409/SNNMT-VP ngày 13/10/2025)* | **Đối với dự thảo Nghị quyết** |  |  |
| 1. Tại phần nơi nhận, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa địa chỉ: “Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp” thành **“Cục KTVB và Quản lý XLVPHC, Bộ Tư pháp”**; “Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh” thành **“Báo và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Lạng Sơn”.** | Sở Nội vụ tiếp thu. |  |
| 2. Để nâng cao hiệu quả công tác thu hút, tuyển dụng và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mới tuyển dụng nhanh chóng ổn định cuộc sống, yên tâm công tác, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung một số cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù như bố trí, hỗ trợ nhà ở, chế độ đi lại,… trong thời gian từ 01 đến 03 năm đầu kể từ khi nhận nhiệm vụ. | Sở Nội vụ bảo lưu. Lý do: Hiện nay, Sở Xây dựng đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, theo đó các đối tượng được thu hút về công tác tại tỉnh Lạng Sơn sẽ được xem xét, tạo điều kiện, bố trí nhà ở công vụ theo quy định. |  |
| 5 | UBND Xã Bắc Sơn (*Công văn số 482/UBND-VHXH ngày 10/10/2025)* | **Đối với dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ và dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh:**  Ở mục “2. Cơ sở thực tiễn”: Đoạn “Bên cạnh đó, tại khoản 4, Điều 3, Nghị định số 179/2024/NĐ-CP quy định: ......................... Kể từ ngày 01/7/2025, mô hình chính quyền địa phương **02** chính thức đi vào hoạt động (không còn cấp huyện..........”.  Đề nghị sửa thành “..............chính quyền địa phương **2** cấp chính thức đi vào hoạt động...............”. | Sở Nội vụ tiếp thu. |  |
| 6 | Sở Tư pháp *(Công văn số 2833/STP-NVI ngày 15/10/2025)* | **Đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh** |  |  |
| Đề nghị bố cục dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 02-Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ như tại mục **Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết** gồm: (1) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; (2) Bố cục của dự thảo văn bản; (3) Nội dung cơ bản. | Sở Nội vụ tiếp thu. |  |
| **Đối với dự thảo Nghị quyết** |  |  |
| **1.** **Phần căn cứ pháp lý**  1.1. Dự thảo quy định *“Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14;* Sửa thành*“Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12* ***được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;”***  1.2.Bổ sung cụm từ *“Chính phủ”* tại căn cứ*“Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017* ***của Chính phủ*** *về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;”* | Sở Nội vụ tiếp thu. |  |
| **2. Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**  Khoản 3 dự thảo quy định: *Không áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đối với những người đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ...; Không áp dụng chính sách khuyến khích đào tạo, trọng dụng người có tài năng đối với đơn vị sự nghiệp công lập* ***tự bảo đảm******chi thường xuyên****, đơn vị sự nghiệp công lập* ***tự đảm bảo******chi******thường xuyên*** *và chi đầu tư.*  Tuy nhiên, tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo quy định *“b) Khuyến khích đơn vị sử dụng kinh phí từ nguồn thu tự chủ của* ***đơn vị sự nghiệp công lập*** *theo quy định pháp luật thực hiện chi trả chính sách khuyến khích đào tạo sau đại học; trọng dụng đối với người có tài năng theo Nghị quyết này để phát triển nguồn nhân lực cho đơn vị*”.  Như vậy, quy định tại khoản 3 (không áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư) và nội dung tại điểm b khoản 2 Điều 6 là chưa thống nhất, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để quy định thống nhất trong nội dung dự thảo | Sở Nội vụ tiếp thu, bỏ quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 6 dự thảo Nghị quyết. |  |
| **3. Điều 3. Chính sách khuyến khích đào tạo**  3.1. Điểm e khoản 2 quy định điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích đào tạo: *e) Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy trong nước (không bao gồm hệ đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa,* ***liên thông, chuyên tu, cử tuyển****) hoặc bằng tốt nghiệp đại học tại nước ngoài có chuyên ngành cùng ngành với đào tạo sau đại học. Trường hợp đào tạo ở nước ngoài thì bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận hoặc có trong khuôn khổ hiệp định về đào tạo giữa Việt Nam với nước ngoài. Riêng lĩnh vực y tế, không quy định ngành đào tạo sau đại học cùng chuyên ngành với đào tạo đại học hệ chính quy, nhưng phải phù hợp với danh mục khuyến khích đào tạo của tỉnh và vị trí việc làm đang đảm nhiệm*.  Tại khoản 2 Điều 6 Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 (đã sửa đổi) quy định: *Hình thức đào tạo để cấp văn bằng các trình độ đào tạo của giáo dục đại học bao gồm* ***chính quy, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa****. Việc chuyển đổi giữa các hình thức đào tạo được thực hiện theo nguyên tắc liên thông,* đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cơ sở pháp lý các hình thức đào tạo *liên thông, chuyên tu, cử tuyển.* | 1. Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Nghị quyết**.** Riêng cử tuyển, Sở Nội vụ đề nghị sửa như sau: *Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy trong nước (không bao gồm hệ đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa,* ***người học theo chế độ cử tuyển****)*, lý do, người học theo chế độ cử tuyển: hiện tại thực hiện theo quy định của Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số. Mặt khác, trong quá trình đào tạo, sinh viên cử tuyển đã được Nhà nước đài thọ học bổng theo quy định. |  |
| 3.2. Điểm b khoản 6 quy định bồi hoàn kinh phí khuyến khích đào tạo: *b) Thuộc trường hợp đánh giá, xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ bị cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật;* Xem xét cân nhắc yêu cầu bồi hoàn đối với các trường hợp bị buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng về mức độ lỗi, xem xét quy định cơ chế bồi hoàn theo tỷ lệ, căn cứ vào thời gian công tác còn thiếu hoặc theo mức độ. | Sở Nội vụ bảo lưu, lý do việc bồi hoàn kinh phí khuyến khích đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 171/2025/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng công chức. |  |
| **4. Điều 4. Chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao**  **Điểm d khoản 2** quy định: *d) Về độ tuổi: Trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức được tiếp nhận về công tác tại tỉnh không quá 42 tuổi đối với nam và 40 tuổi đối với nữ; riêng cán bộ, công chức, viên chức có trình độ Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II được tiếp nhận về công tác tại tỉnh không quá 45 tuổi đối với nam và 42 tuổi đối với nữ; trường hợp được tuyển dụng vào làm cán bộ, công chức, viên chức: không quá 35 tuổi;*  Dự thảo là chính sách thu hút nguồn nhân lực, thực tế có nhiều nhóm ngành có thời gian đào tạo dài (như bác sĩ, dược sĩ, bác sĩ chuyên khoa) hoặc yêu cầu tích lũy kinh nghiệm chuyên sâu (như công nghệ thông tin, khoa học-công nghệ, nghiên cứu chuyên ngành). Nếu giới hạn độ tuổi ở mức nêu trên thì có thể làm giảm khả năng thu hút các chuyên gia giỏi, có kinh nghiệm thực tiễn. Đề nghị cân nhắc độ tuổi theo từng nhóm lĩnh vực đặc thù để bảo đảm tính khả thi và phù hợp mục tiêu thu hút nhân lực chất lượng cao. | Sở Nội vụ bảo lưu.  1. Để đảm bảo thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về công tác, cống hiến lâu dài tại tỉnh Lạng Sơn, phát huy tối đa sức lực, trí lực của người được thu hút thì độ tuổi để tiếp nhận là phù hợp với tình hình thực tiễn.  2. Trường hợp tuyển dụng vào làm công chức, viên chức không quá 35 tuổi là phù hợp với thực tiễn.  Ví dụ: Độ tuổi trung bình sinh viên ra trường là 22 tuổi, so với độ tuổi tuyển dụng quy định của Nghị quyết, sau khi tốt nghiệp ra trường, các trường hợp trên (họ) còn khoảng 13 năm để đào tạo lên trình độ cao hơn hoặc tích lũy kinh nghiệm để công tác, cống hiến. |  |
| 07 | UBND xã Tăn Văn *(Công văn số 479/UBND-VHXH ngày 15/10/2025)* | Tại điểm d, khoản 3, Điều 4 của dự thảo Nghị quyết, quy định về mức hưởng chính sách thu hút một lần đối với sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc. Đề nghị Sở Nội vụ xem xét, điều chỉnh nâng mức hỗ trợ từ 150.000.000 đồng/người lên 200.000.000 đồng/người. Lý do đề xuất: Sinh viên tốt nghiệp loại Xuất sắc là những cá nhân có nỗ lực học tập và năng lực vượt trội, xứng đáng nhận được mức hỗ trợ cao nhất trong nhóm sinh viên mới ra trường, đồng thời giúp chính sách trở nên toàn diện, công bằng hơn, tăng cường sức hút đối với nhân tài ở mọi lĩnh vực quan trọng, không chỉ riêng ngành nghệ thuật. | Sở Nội vụ bảo lưu.  1. Đảm bảo mức thu hút tương đồng với các địa phương khác có điều kiện kinh tế - xã hội giống Lạng Sơn.  2. Mức kinh phí đề xuất tại Nghị quyết phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. |  |
| **II** | **CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NHẤT TRÍ VỚI DỰ THẢO (30 cơ quan, đơn vị)** | | | |
|  | - Các sở, ban, ngành (04): Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Thanh Tra tỉnh, Ban Quản lý KKTCK Đồng Đăng – Lạng Sơn;  - Đơn sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh (2): Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh  - UBND cấp xã (24): Đông Kinh, Thiện Tân, Na Sầm, Quốc Khánh, Thái Bình, Nhân Lý, Vũ Lăng, Khánh Khê, Hoàng Văn Thụ, Kiên Mộc, Hưng Vũ, Văn Lãng, Khuất Xá, Hữu Liên, Chi Lăng, Tân Đoàn, Xuân Dương, Cao Lộc, Bằng Mạc, Điềm He, Tri Lễ, Tràng Định, Chiến Thắng, Tuấn Sơn | | | |
| **III** | **Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP** | | | |
| **1** | **Về dự thảo Nghị quyết** | | | |
| 1.1 | Phần căn cứ pháp lý: Dự thảo quy định “Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;” Bổ sung thành ***“Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;*** | | Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
| 1.2 | Điều 2. Nguyên tắc thực hiện :Khoản 3 quy định “3. Không áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đối với những người đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh; cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang, người làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; các trường hợp được tuyển dụng lại; cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Trung ương có trụ sở tại địa phương; Không áp dụng chính sách khuyến khích đào tạo, trọng dụng người có tài năng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư”.  Tuy nhiên, chính sách tại Nghị quyết áp dụng đối với cá nhân, không phải đơn vị. Do đó, ***đề nghị chỉnh sửa và tách nội dung khoản 3 thành hai đoạn như sau***: “3. Không áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đối với những người đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh; cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang, người làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; các trường hợp được tuyển dụng lại; cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Trung ương có trụ sở tại địa phương;  Không áp dụng chính sách khuyến khích đào tạo, trọng dụng người có tài năng ***đối với những người làm việc*** tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. | | Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
| 1.3 | Điều 4. Chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao:  Điểm d khoản 1 đối tượng áp dụng quy định “d) Bác sĩ (trừ Bác sĩ nội trú) ***tốt nghiệp đại học hệ chính quy*** (không bao gồm hệ đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, liên thông, cử tuyển) về công tác tại Trạm y tế cấp xã;”  Tuy nhiên, tại điểm d khoản 3 quy định: d) Bác sĩ (trừ Bác sĩ nội trú) ***tốt nghiệp đại học trở lên*** hệ chính quy về công tác tại Trạm y tế cấp xã; Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc: 150.000.000 đồng/người;  Đề nghị quy định thống nhất giữa điểm d khoản 1 và điểm d khoản 3 Điều 4 của dự thảo | | Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
| 1.4 | Điểm c khoản 2, Điều 4 quy định về điều kiện được hưởng chính sách thu hút: c) Được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận (đối tượng tiếp nhận phải có 03 năm liên tục liền kề trước thời điểm tiếp nhận được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên) hoặc ***được tuyển dụng vào làm việc trong biên chế tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh***; Tại khoản 3 Điều 2 quy định: Không áp dụng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao ***đối với những người đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh***; cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang, người làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; các trường hợp được tuyển dụng lại; cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Trung ương có trụ sở tại địa phương;  Đề nghị cơ quan soạn thảo có báo cáo giải trình cụ thể tại Tờ trình nội dung này để bảo đảm rõ ràng, dễ hiểu đối với nội dung quy định tại dự thảo. | | Sở Nội vụ tiếp thu, báo cáo, giải trình. |  |
| 1.5 | Điều 8. Điều khoản thi hành Điểm b khoản 2 (khổ thứ 2) bổ sung như sau: Trường hợp đã được tiếp nhận, tuyển dụng hoặc cử đi đào tạo, bồi dưỡng trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, việc thanh toán chế độ hỗ trợ, khuyến khích đào tạo, bồi dưỡng và chính sách thu hút tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ***Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.*** | | Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
| 1.6 | Phần nơi nhận: bỏ địa chỉ nhận ***“TT HĐND, UBND các huyện, thành phố”.*** | | Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
| **2** | **Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày** | | | |
| 2.1 | Nội dung chưa thống nhất về cụm từ ***“tự bảo đảm”*** hay ***“tự đảm bảo”,*** thống nhất ghi “tự bảo đảm” | | Sở Nội vụ tiếp thu, điều chỉnh, hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
| 2.2 | Khoản 3 Điều 4: đánh thứ tự các điểm a, b, c, d, i ***(thiếu đ, e, g, h).*** | |  |